

Ngày 31/12/2025	17,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.8%	-11.6%	18.4%

2025	
ROE	23.0%
	+/- YoY ▲ 22.3%

Q4/25		
DT thuần	216	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 14.0% ▲ 7.0%	YoY ▲ 10.0% ▲ 4.9%

2025	
DT thuần	1,470
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 666 ▲ 82.9%

Q4/25		
LN gộp	27.0	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 31.1% ▼ 53.6%	YoY ▲ 8.30 ▲ 44.3%

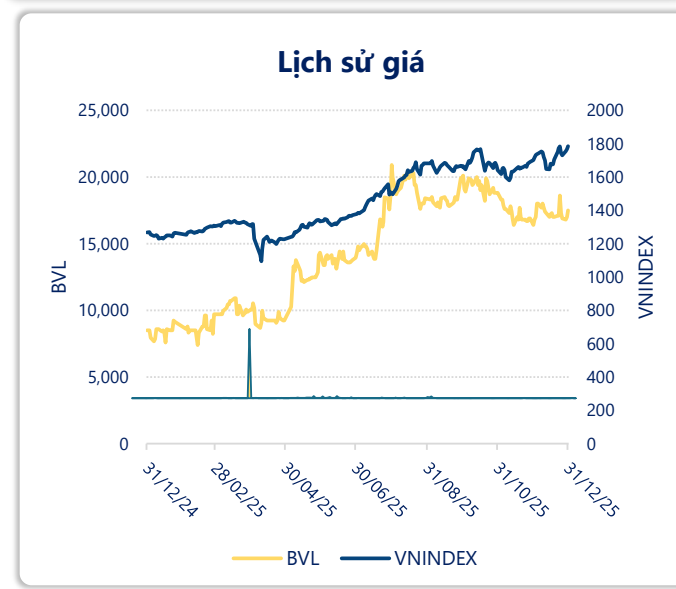
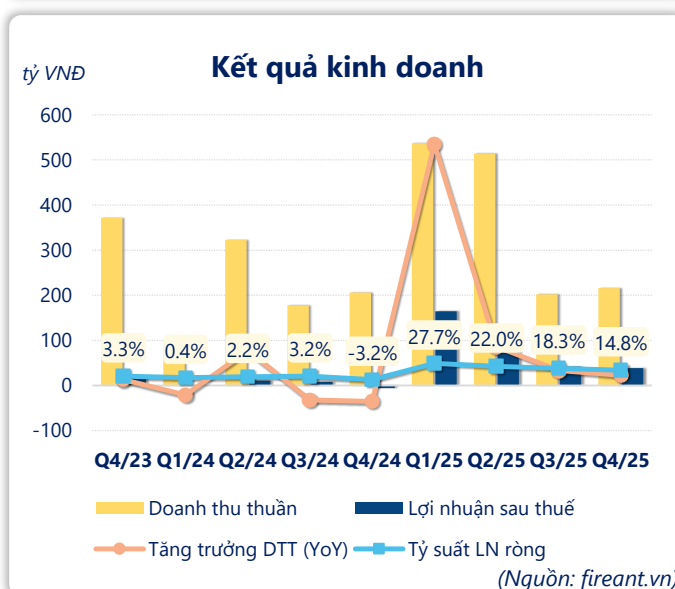
2025	
LN gộp	538
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 442 ▲ 460%

Q4/25		
LN thuần	40.9	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 11.9% ▼ 22.6%	YoY ▲ 41.4 ▲ 8612%

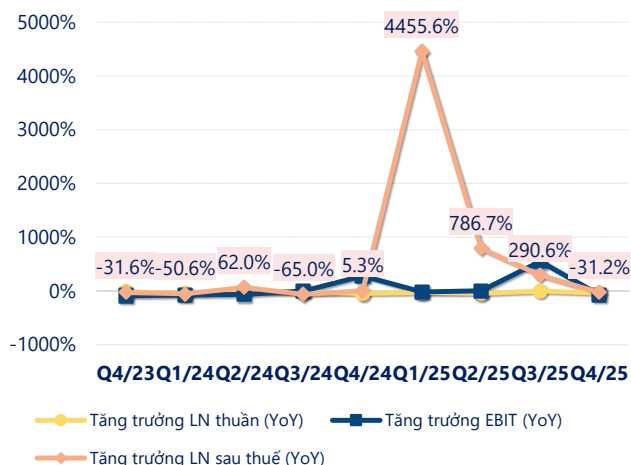
2025	
LN thuần	456
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 433 ▲ 1853%

Q4/25		
LN sau thuế	38.4	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 3.10 ▼ 7.5%	YoY ▲ 44.3 ▲ 754%

2025	
LN sau thuế	370
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 352 ▲ 1989%

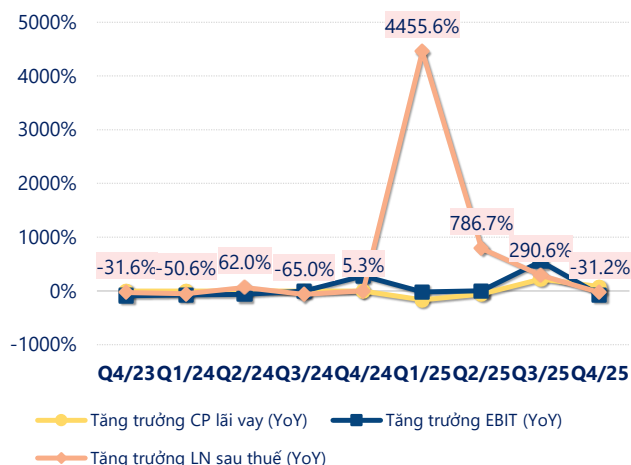


Tăng trưởng lợi nhuận



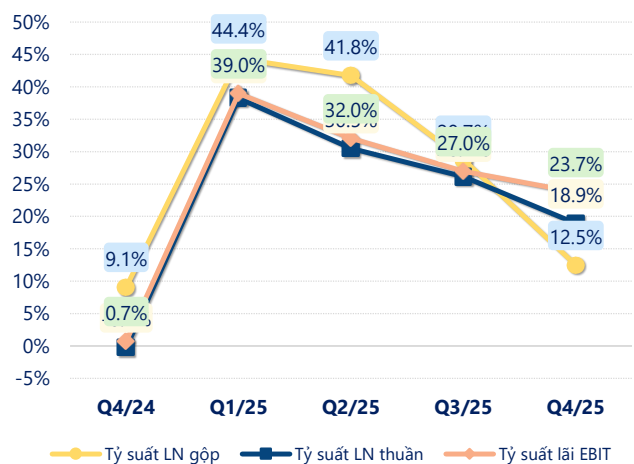
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



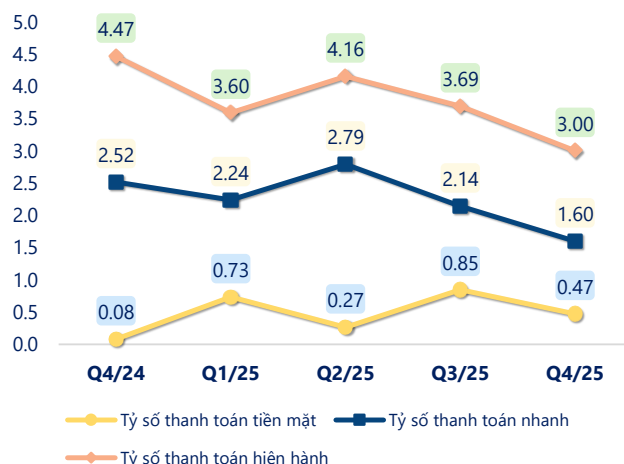
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



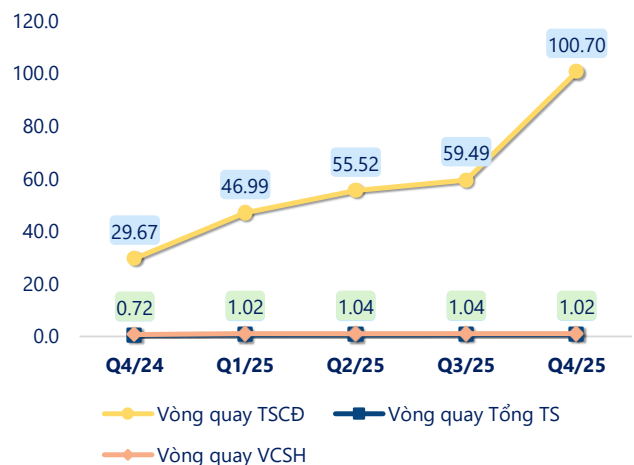
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



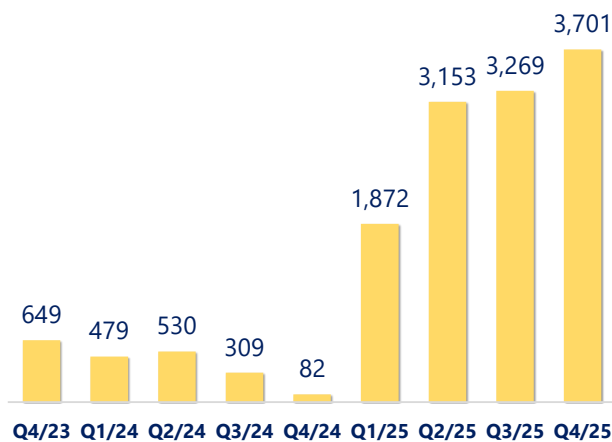
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	216	206	4.9%	1,470	804	82.9%
Giá vốn hàng bán	189	187	1.1%	932	707	31.7%
Lợi nhuận gộp	27.0	18.7	44.3%	538	96.2	460%
Doanh thu HĐTC	49.7	6.53	661%	98.9	19.4	410%
Chi phí TC	10.6	3.59	196%	29.5	13.8	113%
Chi phí lãi vay	9.87	1.86	431%	22.2	11.9	86.5%
LN trong công ty LKLD	0.23	0.13	79.8%	0.72	0.51	42.8%
Chi phí bán hàng	11.3	6.83	65.7%	110	36.8	200%
Chi phí QLDN	14.1	15.5	-8.9%	42.1	42.1	0.0%
LN thuần từ HĐKD	40.9	-0.48	8612%	456	23.4	1853%
Lợi nhuận khác	0.58	0.15	287%	1.66	6.08	-72.7%
LN trước thuế	41.4	-0.33	12657%	458	29.4	1455%
Lợi nhuận sau thuế	38.4	-5.87	754%	370	17.7	1989%
LNST của CĐ cty mẹ	32.1	-6.57	588%	331	8.31	3879%

(Nguồn: fireant.vn)

